

Số: 811 /QĐ-UBND

Châu Thành, ngày 28 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường  
giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Châu Thành**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 3043/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;*

*Căn cứ Thông báo số 93/TB-SGDĐT ngày 31/5/2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh về kết luận của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo;*

*Xét Tờ trình số 158/Tr-PGDĐT ngày 15/6/2022 của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Châu Thành.

**Điều 2.** Giao Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành huyện có liên quan và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Sở GD&ĐT;
- TT. HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- LĐVP, NCVX;
- Lưu: VT *lư*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Minh Tiến**

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Châu Thành**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành)*

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Duy trì, đẩy mạnh hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe trẻ em, học sinh (gọi chung là học sinh) trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, trường chuyên biệt (gọi chung là trường học) trên địa bàn huyện nhằm bảo đảm sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần cho học sinh.

2. Các ngành, các cấp tập trung triển khai thực hiện Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện đảm bảo hiệu quả, đạt mục tiêu đề ra.

### **II. MỤC TIÊU**

**1. Chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh trong trường học, gồm các chỉ tiêu sau đây:**

a) 80% trường học bảo đảm các điều kiện thực hiện công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định.

b) 85% trường học thực hiện kiểm tra sức khỏe học sinh đầu năm học theo quy định.

c) 50% trường học thực hiện việc đánh giá phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ về bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần cho học sinh.

d) 75% trường học cung cấp đủ nước uống và nước sạch cho sinh hoạt, hoạt động trong trường học bảo đảm chất lượng theo quy định.

đ) 100% trường học có nhà vệ sinh cho học sinh, trong đó 50% trường học có đủ nhà vệ sinh cho học sinh theo quy định và 80% nhà vệ sinh bảo đảm điều kiện hợp vệ sinh.

e) 80% trường học đạt tiêu chuẩn trường học an toàn; 75% phòng học đạt yêu cầu về chiếu sáng (độ rọi không dưới 300 Lux); 50% trường học phổ thông bố trí bàn ghế bảo đảm cỡ số theo nhóm chiều cao của học sinh, phù hợp cho học sinh khuyết tật.

**2. Công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học, gồm các chỉ tiêu sau đây:**

a) 80% trường học bố trí ít nhất 01 khu vực bảo đảm các trang thiết bị, dụng cụ cần thiết dành cho giáo dục thể chất và hoạt động thể thao theo quy định.

b) 85% trường học tổ chức hoạt động vận động thể lực phù hợp cho học sinh thông qua các hoạt động thể thao ngoại khóa, theo mô hình các môn thể thao tự chọn, hình thức câu lạc bộ thể thao.

c) 100% trường học tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh theo quy định (đối với các trường học phổ thông).

d) 100% trường học định kỳ tổ chức thi đấu thể thao theo quy định của pháp luật về thể dục, thể thao.

đ) 100% trường học có đủ giáo viên giáo dục thể chất và hằng năm được tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ (đối với các trường học phổ thông). Phần đầu 80% giáo viên kiêm nhiệm dạy môn giáo dục thể chất trong các trường mầm non, tiểu học được tập huấn, bồi dưỡng đạt chuẩn trình độ theo quy định.

### **3. Tổ chức bữa ăn học đường, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý trong trường học, gồm các chỉ tiêu sau đây:**

a) 100% trường học tổ chức các hoạt động giáo dục dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn cho học sinh thông qua các giờ học chính khóa, hoạt động ngoại khóa.

b) 100% trường học có tổ chức bữa ăn học đường và căng tin trường học bảo đảm các điều kiện về vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định, xây dựng thực đơn đáp ứng nhu cầu theo khuyến nghị của Bộ Y tế về bảo đảm dinh dưỡng hợp lý theo lứa tuổi và đa dạng thực phẩm.

c) 60% trường học có tổ chức bữa ăn học đường sử dụng sữa và các sản phẩm từ sữa trong bữa ăn học đường đạt chuẩn theo quy định.

### **4. Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe học đường trong trường học gồm các chỉ tiêu sau đây:**

a) 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục về sức khỏe và nâng cao kiến thức phòng, chống bệnh, tật học đường, bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần; được giáo dục về dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn.

b) 50% học sinh phổ thông được phổ biến, tư vấn về sức khỏe tâm thần, tâm sinh lý lứa tuổi.

c) 95% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn về chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh trong trường học.

### **5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chăm sóc, bảo vệ, quản lý sức khỏe học sinh và thống kê, báo cáo trong trường học, gồm các chỉ tiêu sau đây:**

a) 100% trường học ứng dụng, triển khai hiệu quả phần mềm quản lý, theo dõi và thống kê, đánh giá về sức khỏe học sinh.

b) 100% trường học triển khai các phần mềm đánh giá tình trạng dinh dưỡng

và phần mềm xây dựng thực đơn cho học sinh (đối với trường học có tổ chức bữa ăn học đường).

c) 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn để sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý, theo dõi và thống kê, đánh giá về sức khỏe học sinh trong trường học.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị trong trường học:**

a) Bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, thuốc, vật tư y tế nhằm bảo đảm đủ điều kiện triển khai hiệu quả công tác sức khỏe học đường và đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh theo quy định; trong đó chú trọng mua sắm, sửa chữa bàn ghế phù hợp với các nhóm chiều cao của học sinh, nhất là học sinh khuyết tật; xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp công trình cung cấp nước sạch, nhà vệ sinh và bảo đảm các điều kiện khác về vệ sinh trong trường học đáp ứng yêu cầu chất lượng và vệ sinh theo quy định; bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học, tổ chức bữa ăn học đường chất lượng, an toàn, đúng quy định.

b) Hoàn thiện cơ sở vật chất, bố trí trang thiết bị để bảo đảm điều kiện dạy và học, nâng cao chất lượng công tác sức khỏe học đường, nhất là y tế và bữa ăn học đường đối với các địa bàn khó khăn và đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

#### **2. Tăng cường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:**

a) Bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm, kể cả trường hợp không thuộc biên chế của trường học để triển khai công tác sức khỏe học đường phù hợp với điều kiện cụ thể từng địa phương, từng trường học; thực hiện đúng chế độ, chính sách cho đội ngũ nhân viên trong trường học trực tiếp hoặc gián tiếp triển khai công tác sức khỏe học đường. Khuyến khích các trường học ngoài công lập chủ động bố trí đầy đủ bộ máy, nhân lực phục vụ cho y tế trường học, bữa ăn học đường và không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động.

b) Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học, y tế cơ sở; đội ngũ nhân viên xây dựng thực đơn, chế biến suất ăn sẵn cho trường học, bảo đảm chất lượng bữa ăn học đường.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn triển khai các phần mềm quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học, phục vụ triển khai hiệu quả công tác sức khỏe học đường.

#### **3. Đổi mới công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học:**

a) Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá môn học giáo dục thể chất trong chương trình giáo dục phổ thông mới bảo đảm thiết thực, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.



b) Cải tiến nội dung và hình thức tổ chức tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, khuyến khích phát triển môn bơi, môn bóng, các môn thể thao dân tộc phù hợp với đặc điểm địa phương và điều kiện cụ thể từng trường học.

c) Triển khai hiệu quả hoạt động thể thao trường học phù hợp với năng khiếu, sở thích, lứa tuổi học sinh với hình thức đa dạng; tăng cường tổ chức các giải thể thao cấp trường, cụm trường, cấp toàn ngành và thành lập đội tuyển thể thao tham gia các giải thi đấu thể thao các cấp.

#### **4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giám sát, thống kê, báo cáo:**

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh (có kết nối giữa gia đình và nhà trường) nhằm kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về các vấn đề liên quan đến sức khỏe và kỹ năng tự bảo vệ, chăm sóc sức khỏe.

b) Số hóa trong quản lý, sử dụng cơ sở vật chất phục vụ công tác sức khỏe học đường (trang thiết bị phục vụ chăm sóc sức khỏe học sinh, sân chơi, bãi tập, công trình nước sạch, nhà vệ sinh,...).

c) Ứng dụng phần mềm, cơ sở dữ liệu để theo dõi, quản lý sức khỏe học sinh, hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học, tình trạng dinh dưỡng học đường để áp dụng liên thông, kết nối cho từng tuyến (trường học, cơ quan quản lý sức khỏe học đường tuyến huyện, tuyến tỉnh và tuyến trung ương).

#### **5. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục và vận động xã hội:**

a) Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục truyền thông về Chương trình Sức khỏe học đường và phổ biến kiến thức trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến đến các trường học về chủ trương, chính sách, hướng dẫn đối với sức khỏe học đường và nâng cao sức khỏe cho học sinh.

c) Phát triển các sản phẩm, tài liệu truyền thông, đa dạng hóa các phương thức truyền thông về sức khỏe học đường phù hợp với từng cấp học, địa phương, dân tộc.

d) Tổ chức các phong trào, cuộc thi tìm hiểu về sức khỏe học đường, các diễn đàn, các câu lạc bộ sức khỏe trường học, ... Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực về các kỹ năng truyền thông cho cán bộ, giáo viên và đội ngũ tuyên truyền viên trong trường học.

đ) Tổ chức kiểm tra, đánh giá sức khỏe định kỳ của học sinh và kết hợp lồng ghép, truyền thông cho cha mẹ thông qua họp phụ huynh, các phương tiện truyền thông của nhà trường về sức khỏe học đường.

#### **6. Thực hiện chính sách, pháp luật về sức khỏe học đường, tăng cường trách nhiệm trong triển khai thực hiện:**

a) Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, pháp luật, quy

định về giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh, nhất là địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Tăng cường công tác phối hợp về hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh; đồng thời, đẩy mạnh huy động các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch này.

c) Tăng cường sự phối hợp giữa trường học và gia đình trong hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh; sự tham gia của các ngành, các cấp trong công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Kế hoạch này.

### **7. Đẩy mạnh xã hội hóa và tăng cường hợp tác quốc tế:**

a) Huy động sự ủng hộ, tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong việc thực hiện và giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này.

b) Lồng ghép việc triển khai thực hiện Kế hoạch này với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đến công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho học sinh đang triển khai thực hiện trên địa bàn bảo đảm đồng bộ, phù hợp, hiệu quả.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các phòng, ban, ngành và địa phương được giao nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch này.

2. Huy động từ các nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, nguồn thu hợp pháp của các trường học theo quy định pháp luật.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành huyện có liên quan và ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện các nội dung sau:

a) Tổ chức triển khai thực hiện toàn diện Kế hoạch này theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch này với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

c) Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học để thực hiện hiệu quả Chương trình sức khỏe học đường, trong đó chú trọng bữa ăn học đường.

d) Tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

### **2. Trung tâm Y tế huyện:**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các phòng, ban, ngành

huyện có liên quan và ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn về vệ sinh trường học; tiêu chuẩn bàn ghế học sinh; danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại trường học; hỗ trợ chuyên môn cho công tác chăm sóc sức khỏe học sinh; phòng, chống các yếu tố nguy cơ và bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần, sức khỏe sinh sản ở học sinh; nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ nhân viên y tế cơ sở về các vấn đề liên quan đến sức khỏe học đường; các tiêu chuẩn về dinh dưỡng đối với bữa ăn học đường theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

### **3. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao:**

Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo, các phòng, ban, ngành huyện có liên quan và ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hướng dẫn việc sử dụng các thiết chế thể thao gắn với trường học, bảo đảm khai thác, sử dụng hiệu quả nhằm hỗ trợ học sinh rèn luyện thể chất; lồng ghép với triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030; phổ biến các quy định về thời gian hoạt động thể lực cho học sinh trong trường học phù hợp với lứa tuổi, đối tượng, cấp học và địa phương theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

### **4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành huyện có liên quan và ủy ban nhân dân các xã, thị trấn bảo đảm việc cung cấp nước sạch trong trường học.

### **5. Phòng Văn hóa và Thông tin:**

Chủ trì, phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo, các phòng, ban, ngành huyện có liên quan và ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe để nâng cao nhận thức và hành động trong bảo vệ, chăm sóc và tăng cường sức khỏe cho học sinh trong trường học.

### **6. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các phòng, ban, ngành huyện có liên quan và ủy ban nhân dân các xã, thị trấn lồng ghép triển khai phòng, chống dịch bệnh, bệnh, tật học đường, phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trong hoạt động bảo vệ chăm sóc trẻ em.

### **7. Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các phòng, ban, ngành huyện có liên quan cân đối khả năng ngân sách huyện, đề xuất bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công.

### **8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:**

Căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch

và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo).

**9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên:**

Phối hợp với ngành Giáo dục và đào tạo, ngành Y tế, các phòng, ban, ngành huyện có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham gia tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho các hội viên, cộng đồng về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và tham gia huy động nguồn lực thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, vượt thẩm quyền, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, quyết định./.